

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 32/2020/HSST
Ngày: 24/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phú Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Thúy Liễu

2/ Bà Trần Thị Sang

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Liệt - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/HSST ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 07/7/2020 đối với bị cáo:

Dư Thế Ph, sinh ngày 21/4/1986; tại Trà Vinh; Nơi cư trú: ấp Đại Th B, xã Hòa M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm Thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dư Văn Qu, sinh năm 1963 (chết) và bà Tôn Thị L, sinh năm 1960; anh chị em ruột: 05 người kể cả bị cáo (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1997); Chưa có vợ con; Tiền án: không có, tiền sự: không có; nhân thân: tốt; Bị cáo tại ngoại cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn Quốc C, sinh năm 2000; (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bùng B, xã Long H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Bùng B, xã Long H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

2/ Bà Tống Thị Ph, sinh năm 1983 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Cồn Tr, xã Trường Long H, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 01/7/2019, bị cáo Dư Thế Ph điều khiển xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 61L7 – 6245 lùi từ trong nhà tiền chế của Đinh Văn T, sinh năm 1994, thuộc ấp Xẻo R, xã Long H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh ra Hương lộ 30, theo hướng đuôi xe chệch về hướng xã Long H, đầu xe chệch về hướng xã Hòa M, để cho T sửa xe cho Ph. Trong khi Ph lùi xe thì có bật đèn tín hiệu lùi và có T đứng phía sau quan sát các xe đi đến. Khi xe do Ph điều khiển lùi được lên trên lộ thì Ph cho xe dừng lại. T vào nhà lấy dụng cụ để sửa xe. Lúc này, Nguyễn Văn Quốc C, sinh năm 2000, ngụ ấp Bùng B, xã Long H, huyện Châu Thành điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84F1 – 206.25 đi trên Hương lộ 30 hướng từ xã Long H đi xã Hòa M đến và đụng vào cạnh thùng phía sau bên phải của xe mô tô ba bánh 61L7 – 6245 làm cho C té ngã xuống lề lộ bị thương nặng, xe do C điều khiển lao về trước 29,65 mét và rơi xuống ao. C được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Trà Vinh để cấp cứu nhưng do vết thương nặng, C được chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tại thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục điều trị đến ngày 08/7/2019 thì xuất viện.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 01/7/2019 và biên bản dựng lại hiện trường ngày 14/6/2020, của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xác định nơi xảy ra tai nạn trên Hương lộ 30 thuộc ấp Xẻo R, xã Long H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, trên một đoạn đường thẳng được trải nhựa, đường hai chiều, không có vạch kẻ tim đường, đoạn đường không có biển báo hiệu đường bộ, mặt đường rộng 3,5 mét. Chọn lề phải hướng xã Long H đi xã Hòa M làm lề chuẩn. Đo cạnh thùng xe phía sau bên phải xe mô tô ba bánh biển kiểm soát **61L7**-6245 đến lề đường chuẩn là 1,40 mét; cạnh thùng phía sau bên trái đo đến lề chuẩn là 2,20 mét. Sau khi va chạm, mảnh vỡ hai xe rơi trên mặt đường kích thước 3,9 mét x 1,7 mét, tâm những mảnh vỡ đo vào lề chuẩn là 0,85 mét.

Tại báo cáo phân tích lỗi ngày 25/9/2019 và qua quá trình điều tra, xác định lỗi chính trong vụ tai nạn này là do Dư Thế Ph điều khiển xe mô tô ba bánh biển kiểm soát 61L7 – 6245 không có giấy phép lái xe theo quy định, khi lùi từ trong lề ra Hương lộ nhưng không quan sát phía sau, không đảm bảo an toàn cho người và phương tiện tham gia giao thông khác dẫn đến tai nạn, vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Các hành vi bị nghiêm cấm: Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”*, Khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định: *“Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi”*. Nguyễn Văn Quốc C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84F1-206.25 đi đúng phần đường bên phải theo hướng đi nên không có lỗi.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 164/TgT ngày 21 tháng 10 năm 2019 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Trà Vinh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn Quốc C là: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do giảm thị lực vì tổn thương thực thể

cơ quan thị giác. Mắt phải sáng tối âm tính, mắt trái sáng tối âm tính, tỷ lệ 87%; Dạ não xuất huyết trán hai bên đã điều trị, tỷ lệ 31%; Gãy xương hàm trên Lefort II + dọc giữa, gãy xương chính mũi đã phẫu thuật còn lệch bờ dưới hốc mắt hai bên, còn dụng cụ kết hợp xương, tỷ lệ 25%; Biến dạng tầng mắt giữa, một sẹo vùng trán – mũi, ảnh hưởng đến thẩm mỹ, tỷ lệ 11%; Nứt sọ trán hai bên, tỷ lệ 8%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Nguyễn Văn Quốc C là 94%, theo nguyên tắc cộng.

Vật chứng của vụ án: Khi phá án Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 84F1-206.25.
- 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn Quốc C;
- 01 xe mô tô ba bánh và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 61L7-6245.

Ngày 04/02/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Nguyễn Văn Quốc C: 01 xe mô tô và 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 84F1-206.25, 01 giấy phép lái xe hạng A1 tên Nguyễn Văn Quốc C.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKS.HS ngày 02/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Dư Thế Ph về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dư Thế Ph thừa nhận vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/7/2019 bị cáo đã điều khiển xe mô tô 03 bánh của bị cáo mang biển số 61L7-6245 trong sân nhà anh T tại ấp Xẻo R, xã Long H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh lù ra ngoài đường nhựa trước nhà anh T, phần đuôi xe lấn sang lề bên trái hướng xã Hòa M đi xã Long H, khi lui xe ra lộ không đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông khác, hậu quả xe của anh Nguyễn Văn Quốc C đang điều khiển từ hướng Long H đi Hòa M va chạm vào phần đuôi xe mô tô 03 bánh của bị cáo làm cho anh C bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 94%. Bị cáo thống nhất nội dung mô tả của cáo trạng, bị cáo không có khiếu nại gì. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin được hưởng án treo. Bị hại anh Nguyễn Văn Quốc C trình bày giữa anh với bên Bị cáo Ph thỏa thuận: Bị cáo Ph phải bồi thường cho anh số tiền là 150.000.000đ (bao gồm chi phí liên quan đến cấp cứu, viện phí, điều trị, tổn thất tinh thần, tiền ngày công lao động của người bệnh, người nuôi bệnh), bị cáo đã bồi thường cho anh được 85.000.000đ, nay anh yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường thiệt hại cho anh số tiền còn lại mà hai bên đã thỏa thuận là 65.000.000đ. Anh Nguyễn Văn H yêu cầu bị cáo bồi thường tiền sửa chữa xe là 17.677.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh C và anh H.

Quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh: Tại phiên tòa hôm nay Bị cáo Ph thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo là vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/7/2019 bị cáo có hành vi điều khiển

xe mô tô 03 bánh mang biển số **61L7**-6245 lùi ra ngoài lộ lán sang lề bên trái **hướng xã Hòa M đi xã Long H** trước cửa nhà anh T tại ấp **Xèo R**, xã Long H làm cho anh C va chạm vào bị thương nặng với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 94% . Lời khai của bị cáo đúng như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được, phù hợp với kết quả điều tra, kết quả giám định, kết quả thực nghiệm điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố bị cáo **Dur Thế Ph** và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, **Điều 65** Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo **Dur Thế Ph** 03 (ba) năm tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Ngoài ra, Vị kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo thỏa thuận các bên, xử lý vật chứng, buộc bị cáo **Dur Thế Ph** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Bị cáo Ph đã thừa nhận vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/7/2019, bị cáo có đến nhà anh T tại ấp **Xèo R**, xã Long H để lấy xe mà vào buổi sáng bị cáo mang đến sửa là xe mô tô 03 bánh mang biển số **61L7**-6245. Tại nhà anh T do sân nhà anh T diện tích không lớn gây khó khăn trong việc sửa chữa xe, nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô 03 bánh trên lùi ra ngoài lộ lán sang lề trái **hướng xã Hòa M đi xã Long H** không đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông khác, hậu quả làm cho anh C điều khiển xe mô tô 02 bánh mang biển số 84F1-206.25 không thấy xe của bị cáo nên đã va chạm vào làm cho anh C bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 94%. Lời khai này của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu được trong quá trình điều tra vụ án, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, biên bản dựng lại hiện trường và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Ph khi tham gia giao thông bị cáo biết rõ phải chú ý quan sát và chỉ lùi xe khi nào thấy không có nguy hiểm và phải đi đúng lề đường và đây là loại xe mô tô 03 bánh theo quy định tại khoản 3 Điều 16 Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15/4/2017 của Bộ giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ thì bị cáo phải có giấy phép lái xe hạng A3. Nhưng ngược lại bị cáo khi lùi xe về phía sau lại lán sang lề **phải theo** hướng đi của người tham gia giao thông khác, bị cáo không chú ý quan sát đảm bảo cho người tham gia giao thông khác khi lùi xe hậu quả do lỗi chủ quan bị cáo vẫn cho xe lùi về phía sau đã gây tai nạn cho anh C bị tổn thương cơ thể là 94% với lỗi vô ý của bị cáo. Bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A3. Do đó

hành vi tham gia giao thông của bị cáo là vi phạm Điều 8, 16 Luật giao thông đường bộ.

Nên nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Dư Thế Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền của người tiến hành tố tụng điều hợp pháp.

[2] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng khi tham gia giao thông đường bộ. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét là sau khi tai nạn xảy ra mặt dù gia đình bị cáo rất khó khăn nhưng bị cáo cũng đã chủ động tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả cho cho bị hại; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được hưởng án treo, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhân thân tốt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc. Xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền còn lại theo yêu cầu bị hại Nguyễn Văn Quốc C là 65.000.000đ (chi phí liên quan đến cấp cứu, viện phí, điều trị, tổn thất tinh thần, tiền ngày công lao động của người bệnh, người nuôi bệnh), bị cáo đồng ý bồi thường tiền sửa chữa xe cho anh Nguyễn Văn H số tiền 17.677.000đ, đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận này của các bên.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L7-6245.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 61L7-6245.

[5] Đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với quy định pháp luật, phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Dư Thế Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dư Thế Ph phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Dư Thế Ph 03 (ba) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Dư Thế Ph cho Ủy ban nhân dân xã Hòa M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Dư Thế Ph thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Dư Thế Ph phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Quốc C số tiền là 65.000.000đ (sáu mươi lăm triệu đồng).

Buộc bị cáo Dư Thế Ph phải bồi thường tiền sửa chữa xe cho anh Nguyễn Văn H 17.677.000đ (mười bảy triệu sáu trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại

khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L7-6245.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 61L7-6245.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Dur Thế Ph phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 4.133.850đ (bốn triệu một trăm ba mươi ba nghìn tám trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ đề xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND H.Châu Thành;
- CC THADS H.Châu Thành;
- Sở tư pháp tỉnh TV;
- NTG CA H.Châu Thành;
- Công an H.Châu Thành;
- Bị cáo;
- Những người TGTT;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phú Hiệp